

教育部第一批特色专业建设点系列教材

■ 本教材适用于越南语本科高年级学生、教师、越南语爱好者及相关研究人员

GIÁO TRÌNH TIẾNG VIỆT CẤP CAO

标准越南语  
高级教程 2

◎ 林明华 黄以亭 编著



世界图书出版公司

GIÁO TRÌNH TIẾNG VIỆT CẤP CAO

标准越南语  
高级教程 2

◎ 林明华 黄以亭 编著



世界图书出版公司

广州·上海·西安·北京

### 图书在版编目(CIP)数据

标准越南语高级教程. 2 / 林明华编著. —广州：广东世界图书出版公司，2010.9  
ISBN 978-7-5100-2090-2

I. ①标… II. ①林… III. ①越南语—教材  
IV. ①H44

中国版本图书馆CIP数据核字(2010)第067442号

## 标准越南语高级教程(2)

---

责任编辑：刘正武 程 静

出版发行：广东世界图书出版公司

(广州市新港西路大江冲25号 邮编：510300)

电 话：020-84451969 84459539

<http://www.gdst.com.cn> E-mail: pub@gdst.com.cn

经 销：各地新华书店

印 刷：佛山市浩文彩色印刷有限公司

版 次：2010年5月第1版

印 次：2010年5月第1次印刷

开 本：787mm×1092mm 1/16

印 张：13.375

字 数：268千

ISBN 978-7-5100-2090-2/H·0693

定 价：38.80元

---

# 前　言

《标准越南语高级教程》原名《高级越南语教材》。教材第一版成型于1995—1996学年，2005—2006学年推出《高级越南语》修订版，由广东外语外贸大学印行。此次正式出版前，编者再次作了必要的修订和补充。

《标准越南语高级教程》以业已完成大学越语基础阶段学习的三年级本科生为对象，以充实、提高为着眼点和归宿点。所谓充实，是指通过本教材的学习，进一步充实学习者的越南语言文学和社会文化等相关知识结构；所谓提高，则指全面提高学习者的语言综合技能。

课文选材强调思想性、规范性和实用性原则。《标准越南语高级教程》保留了1995—1996学年版教材中的18篇选文，新选入文章14篇，内容更新率近45%。所有课文均选自原文，选文多属近、现代越南著名作家、政治家、社会活动家的较具影响之作。1945年之前出版、发表的文章仅选入4篇，1990年以来的文章超过70%，其中，有好几篇文章出版、发表于2007—2009年。选文以小说、散文等文学作品居多，也有一定量的时政、经济、法律及生活常识文章。因为篇幅关系或基于教学需要，编者对少数选文进行的必要删节，并不影响原文的固有风貌。

词语注释除有关术语和人名、地名等专有名词给出中文译名外，课文中出现的同义、近义词、多义词及中国学生需要重点掌握的词语，均以越文注释并给出例证，这既有利于提高学生的越语理解能力，促进越语思维习惯的逐渐养成，也有利于引导学生自学，调动学习者的主观能动性。

作业编排注重提高口语表达能力和笔头理解能力。口语训练主要设计了问答、分析、复述等题型；笔头训练则相应较少造句、句型变换等题型，增设词语解释与句子改编、翻译、写作等项目。作业末尾的“辅助阅读材料”约90%选自1990年以来越南报刊上发表的短小精悍文章，其语言地道、新颖，内容活泼、浓

缩，具有较高的可读性。

除了越语本科专业三年级学生外，本教程也适用于业已具备中等学力的越语爱好者。希望本教程对学习者越南语言文学和社会文化等相关知识结构的充实、完善以及越语综合技能的提高有所助益。

鉴于参考资料受限，尤其是编者的水平、经验所限，《标准越南语高级教程》或存在不足或缺憾，期待本教程使用者和专业人士给予斧正。

林明华

2010年4月

于广东外语外贸大学

# Mục lục

<b>Bài thứ 1</b>	<b>Búp bê xinh đẹp</b>	1
Chú thích	5	
Bài tập	9	
Bài đọc thêm: Mẹ Phao ở quê tôi	10	
<b>Bài thứ 2</b>	<b>Đứa con của biển</b>	13
Chú thích	17	
Bài tập	20	
Bài đọc thêm: Thức thời	22	
<b>Bài thứ 3</b>	<b>Người chị dâu tôi</b>	24
Chú thích	28	
Bài tập	32	
Bài đọc thêm: Dị nhân	34	
<b>Bài thứ 4</b>	<b>Cửa Việt—1973</b>	36
Chú thích	40	
Bài tập	43	
Bài đọc thêm: Nửa đêm nghe tiếng chân người	45	
<b>Bài thứ 5</b>	<b>Nguồn gốc Tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	47
Chú thích	52	

Bài tập.....	55
Bài đọc thêm: Một chút Hồ Tây .....	57
<b>Bài thứ 6 Ngày trăng .....</b>	<b>59</b>
Chú thích.....	64
Bài tập.....	66
Bài đọc thêm: Tục “xông đất” ngày Tết .....	68
<b>Bài thứ 7 Con chị Lộc .....</b>	<b>70</b>
Chú thích.....	75
Bài tập.....	77
Bài đọc thêm: Tục ngữ ca dao Việt Nam .....	79
<b>Bài thứ 8 Con chị Lộc (tiếp) .....</b>	<b>81</b>
Chú thích.....	86
Bài tập .....	89
Bài đọc thêm: Ly hương .....	91
<b>Bài thứ 9 Thương .....</b>	<b>93</b>
Chú thích.....	98
Bài tập .....	101
Bài đọc thêm: Món quà .....	103
<b>Bài thứ 10 Blog–Phạm trù không rõ ranh giới! .....</b>	<b>105</b>
Chú thích.....	109
Bài tập .....	112

Bài đọc thêm: Một ngày không nét...	114
<b>Bài thứ 11 Chủ nhật</b>	<b>116</b>
Chú thích	120
Bài tập	123
Bài đọc thêm: Chuyện thú vị ngày chủ nhật	125
<b>Bài thứ 12 Kỳ ngô</b>	<b>127</b>
Chú thích	132
Bài tập	135
Bài đọc thêm: Khoảnh khắc	137
<b>Bài thứ 13 Đôi mắt</b>	<b>140</b>
Chú thích	144
Bài tập	147
Bài đọc thêm: Không biết	149
<b>Bài thứ 14 Đôi mắt (tiếp)</b>	<b>151</b>
Chú thích	155
Bài tập	159
Bài đọc thêm: Vô tư đi	160
<b>Bài thứ 15 Nửa chuyền về Tết</b>	<b>162</b>
Chú thích	166
Bài tập	170
Bài đọc thêm: Bốn cuộc điện thoại	173

<b>Bài thứ 16</b>	<b>Đối diện với nền kinh tế tri thức, thách thức và cơ hội</b>	175
Chú thích	179	
Bài tập	182	
Bài đọc thêm: Điện thoại thời nay	184	
<b>Bài thứ 17</b>	<b>Về quyền sử dụng đất</b>	186
Chú thích	190	
Bài tập	193	
Bài đọc thêm: Nỗi khổ của người thành thị	196	
<b>Bảng từ ngữ I</b>	198	
<b>Bảng từ ngữ II</b>	199	

## Bài thứ 1

# Búp bê xinh đẹp

Khuất Quang Thụy

Tôi bước những bước *thập thõm* trên con đường ven đồi đầy những ố gà. Cũng may mà mấy hôm nay tạnh ráo, nếu trời mưa hǎn, con đường này sẽ nhão nhoét bùn đất. Hình như hai chục năm trời, nó vẫn không chút thay đổi. Ý nghĩ ấy khiến tôi rùng mình, không phải vì lạnh, vì lòng tôi bỗng chói buốt khi nghĩ rằng thời gian trôi nhanh đến khủng khiếp.

Buổi chiều cuối năm ấy chúng tôi cũng xuống xe ở ven đường quốc lộ vào lúc nhập nhoạng tối như thế này. Có khác chang là lúc ấy trời *lâm thâm* mưa phùn, tôi và em *rúc rích* trong tấm áo mưa, trên vai tôi là chiếc ba lô của người lính, trên nắp ba lô ngự một con búp bê xinh đẹp biết nhắm mắt, mở mắt. Chiều nay ở ký túc xá, đám bạn bè của em đã thay nhau bế ẵm nó và trêu đùa tôi và em. Tôi thì đỏ mặt lên vì xấu hổ, còn em thì thật đáo đẽ. Em *cong cón nói* với đám bạn bè: “Bây giờ sang năm tao sẽ có một con búp bê khác, một con búp bê biết cười biết khóc nhè. Nếu chúng mày bế nó thì nó té cho ướt mềm, tha hồ mà sướng.” Bây giờ hǎn con búp bê trên vai tôi cũng đang hết nhắm lại mở đôi mắt xanh của mình. Còn em, em vẫn nói cười luôn miệng: “Mẹ sẽ mừng lắm đấy! Nhưng anh phải hứa là sẽ ở trên này ăn tết đấy! Anh phải về quê đã chứ. Mẹ anh cũng đang mong. Nếu em về cùng với anh được thì... Không biết mẹ có cho em đi theo anh không?” “*Thuyền theo lái, gái theo chồng...*” “*Rõ dở!* Còn lâu mới được làm chồng người ta nhé!” “Anh sẽ xin mẹ cho cưới ngay.” Em thở dài: “Em còn hai năm nữa mới ra trường. Ai lại...” “Thế sao em dám hứa với bạn bè rằng, sang năm em cho chúng nó bế con rồi.” Em khẽ cầu nhẹ vào vai tôi: “Đấy là em đùa, nỡm à”. Rồi em bỗng đột ngột dừng lại: “Nghỉ một tí đã anh.” “Em mệt à?” Giọng em thoảng bên tai tôi: “Không... Anh... hôn em đi. Hôn nhiều vào kéo... kéo

sắp đến nhà rồi.” Chúng tôi hôn nhau say đắm.

Cứ như vậy, chúng tôi vừa đi vừa rủ rỉ trò chuyện... Tôi cảm ơn số phận đã cho tôi sống trọn vẹn trở về sau gần mười năm chinh chiến. Và dường như tất cả đã được sắp đặt, em đã kịp lớn lên, trở thành một cô gái xinh đẹp để đón tôi về. Nhưng nếu không có anh, không có tình bạn chân thành của anh thì làm sao tôi đến được với em. Đã có nhiều câu chuyện về các cô gái em của lính và đồng đội của anh ta. Cũng như mọi ông anh có cô em gái xinh đẹp ở hậu phương, anh cũng đã từng làm cho cả tiểu đội trinh sát chúng tôi tin rằng cô em gái của anh thì thật xinh đẹp và *dịu hiền*. Nhưng chỉ riêng với tôi là anh nói: “Con Thảo nó xinh đẹp, nhưng rất *đồng đánh* đấy. Con gái út của mẹ mà. Mẹ chiều, nên nó cũng hư đấy. Cậu phải cẩn thận.” Anh nói vậy, nghĩa là anh đã chọn tôi làm ứng cử viên số một trong vai “em rể tương lai”. Khi tôi nói lại điều này với em, em cười: “Em hư thật đấy, anh có chịu nổi không?” Tôi nói, tôi tin rằng em sẽ ngoan khi em thực sự yêu tôi. Quà tôi tặng em là một bức tượng gỗ, bức tượng tôi đẽo gọt trong suốt những ngày nằm hầm kèo ở Tây Nguyên. Đó là hình dáng một cô gái *Ba na*, người đã hy sinh để cứu tổ trinh sát chúng tôi. Em đặt bức tượng gỗ nhỏ bên con búp bê lồng lẫy và nói: “Đây là phật nữ, em sẽ phải thờ cô ấy suốt đời vì cô ấy đã cứu sống người mà em yêu. Còn đây là ước mơ. Cô bé này chưa hề biết gì đến đau buồn. Em muốn con chúng ta sau này cũng sẽ như vậy, không biết tới buồn đau.”

Về con búp bê, tôi biết nói gì với em nhỉ? Trong cuộc truy kích trên đường số 7, tôi và anh đã phải chứng kiến một cảnh thương tâm. Chúng tôi đã nhìn thấy một người đàn bà nằm chết bên đường, trong vòng tay chị là đứa con gái chừng ba tuổi, còn trong lòng đứa bé là một con búp bê. Anh và tôi đứng lặng giờ lâu bên mẹ con người đàn bà xấu số, rồi anh thở dài “Con gái mình cũng vừa tròn ba tuổi. Có lẽ nó chưa bao giờ được bế một con búp bê. Nhưng nó cũng không phải sống trong những giây phút khủng khiếp trong bom đạn và sẽ không phải chết thê thảm thế này.” Rồi chúng tôi dành chút thời gian đào cho hai mẹ con một huyệt mộ. Người mẹ ôm con trong vòng tay và trong vòng tay đứa trẻ là con búp bê xinh đẹp và vĩnh viễn sâu trong lòng đất. Chị là ai trong số hàng ngàn người dân bị lừa đi cùng cuộc tháo

chạy toán loạn khỏi Tây Nguyên của ngụy quân Sài Gòn? Chúng tôi không biết và sẽ không bao giờ biết được. Xin chị hãy tha thứ cho chúng tôi vì sự đắp điếm đơn sơ, vội vàng. Trong cuộc giành giật với kẻ thù từng giây từng phút để quyết thắng, chúng tôi chỉ có thể dành được cho mẹ con chị một nửa giờ đồng hồ. Hồi bé gái đáng thương và búp bê xinh đẹp, ở thế giới bên kia hẳn em sẽ tìm thấy sự bình yên. Thôi, em hãy tha thứ cho chúng tôi, những người lính đã không bảo vệ được cuộc sống cho em.

Nhưng chỉ một tháng sau, trên đường vào Sài Gòn anh cũng đã ngã xuống. Mảnh vườn của xóm nhỏ ngoại ô, nơi anh ra đi sớm ấy đầy nắng và tiếng chim. Nhưng tiếng chim hôm ấy đã làm tôi phát điên lên. Sao chúng lại có thể vẫn hót khi chúng tôi đang đau xé ruột vì mất anh. Nhưng làm sao khác được, cuộc sống vẫn trường tồn và thiên nhiên thì mạnh hơn tất cả. Trước khi nhắm mắt, biết anh có nghe được tiếng chim ấy không? Chỉ thấy môi anh khẽ hé mở, tiếng anh đứt quãng, nghẹn ngào: “Con gái mình... ba tuổi... Hải nhớ về...”

Và tôi đã trở về. Rất may mắn cho tôi là ngay sau ngày giải phóng, người ta đã làm thủ tục báo tử cho anh. Mẹ anh, vợ anh, em gái anh và có thể cả con gái anh, đã khóc cạn nước mắt rồi. Khi biết tôi là ai, từ đâu trở về, chị úa nước mắt nói: “Anh em đã viết thư kể nhiều về anh. Em tin rằng rồi anh sẽ tìm đến với gia đình và với em.” Với mẹ, anh cũng đã không gặp khó khăn gì nhiều, mẹ chỉ nói: “Con hãy lựa lời mà nói với mẹ Loan. Khi nào thuận tiện con đưa mẹ vào với nó. Mẹ già rồi, nhưng vẫn có thể đi thăm nó được một lần.” Với chị Loan, tôi đã hoàn toàn bất lực trước nỗi đau của chị. Nhưng rồi bé Thu đã giúp tôi vượt qua tất cả. Bé nói: “Bố Thu gửi em bé đẹp cho Thu, sao bố không về với Thu?” Tôi đành phải bắt chước mọi người nói dối: “Bố Thu bận, tết sang năm sẽ về.” “Lúc ấy Thu đã lớn, em bé cũng lớn rồi. Thu và bé sẽ đi đón bố nhé!”

Tết năm ấy mẹ đã cho em về quê với tôi. Gia đình tôi đã có một cái Tết thật hạnh phúc. Mẹ tôi như trẻ lại. Con đã trở về với cả một chiến lợi phẩm tuyệt vời. Chứ sao, em chẳng là món quà mà chiến trường và đồng đội tặng cho tôi đó sao?

Nhưng rồi, tôi đã không giữ được món quà tặng đó của số phận. Một cuộc chiến

tranh khác lại kéo tôi vào ngọn lửa khắc nghiệt của nó. Còn em tốt nghiệp đại học loại ưu, được cử đi nghiên cứu sinh ở nước ngoài. Tất cả đối với em đều tuyệt vời. Năm năm sau, khi tôi từ chiến trường Campuchia trở về, thương tích đầy mình, thì em cũng vừa ra đi lần thứ hai. Lần này, em theo chồng, một nhà khoa học về môi trường của một nước Tây Âu, đã nhanh chân hơn tôi. Nghe nói anh ta là bạn học của em khi hai người cùng là nghiên cứu sinh, khi em bảo vệ luận án phó tiến sĩ xong, trở về nước thì anh ta cũng tìm được cách để sang Việt Nam làm chuyên gia. Thời gian, sự gần gũi, lý tưởng khoa học và cả sự hấp dẫn về một đời sống vật chất viên mãn, đã làm nốt phần còn lại.

Tôi biết được điều này khi đang nằm điều trị tại quân y viện 105, nơi chỉ cách quê em hơn chục cây số. Chị Loan và bé Thu đã tới bệnh viện thăm tôi, tôi cũng chẳng rõ vì sao mà hai mẹ con biết được nơi tôi đang điều trị. Ra viện, tôi không về thăm mẹ con chị Loan và bà cụ như đã hứa. Tôi không đủ nghị lực để làm việc đó. Tôi chưa quên được điều gì.

Nhưng hôm nay tôi đã quyết định trở về. Phải chăng tôi đã có thể quên. Không, tôi không quên gì cả. Chẳng qua là vì bức điện của bé Thu: “Chú ơi, cháu muốn chú có mặt trong ngày cưới của cháu để thay mặt cho ba cháu.” Tôi không thể từ chối một yêu cầu như thế.

Căn nhà nhỏ của gia đình anh vẫn trên mảnh đất cũ. Chị Loan đã *tàn tảo* xây dựng lại ngôi nhà khang trang hơn, và, trong đêm cuối năm này, ngôi nhà ấy rực rỡ ánh đèn. Hội hôn đã bắt đầu, tôi lỡ xe nên đến hơi chậm. Họ nhà trai đã đến đón dâu. Tiếng pháo nổ rèn. Khi tôi bước ra trước vầng sáng của buổi hôn lễ thì chú rể vừa dùi cõi dâu bước ra sân. Trời ơi! Cháu gái tôi lộng lẫy như một nàng tiên trong bộ áo cưới trắng muốt. Và, thật bất ngờ... trên tay Thu là một con búp bê. Con búp bê ngày ấy sẽ theo cháu tôi về nhà chồng. Tôi tiến lại, chưa kịp nói lời chúc mừng thì cháu bỗng nhận ra tôi. Cháu vui sướng hét lên một tiếng “Bố Hải” rồi cháu *dùi* vội con búp bê vào tay chú rể, và với bộ đồ mới huy hoàng, cháu ào tới, ngả vào vòng tay tôi khóc nắc lèn: “Bố ơi! Con tin rằng nhất định bố sẽ về!”

Con gái anh đã về nhà chồng. Tôi trở lại ngôi nhà có hai người đàn bà, một

đã già, một không còn trẻ. Họ đang ăn ủi nhau bởi vì từ ngày hôm nay sẽ thật là cô quạnh. Không ai nghĩ tới cái tết đang ở trước mắt, mặc dù trên bàn thờ cành bích đào do chàng rể nhã ý mang tới đã rực rỡ hoa. Mẹ vui mừng biết bao khi nghe tôi nói rằng, tôi sẽ ở đây ăn tết với mẹ. Bởi vì, đó lại là cả một câu chuyện dài và không vui vẻ gì. Ngày hôm nay, hai người đàn bà này đã nếm đủ hương vị của vui buồn, tôi không được phép *trút* lên vai họ nỗi đau riêng của mình.

Mẹ đưa tôi cuốn *an-bom*: “Đây, vợ chồng con cái nhà nó ở bên ấy đấy. Mẹ coi như đã mất nó hẳn rồi.” Tôi hờ hững lật cuốn *an-bom* và bỗng giật mình khi nhìn thấy một bức tranh. Đó là ảnh con gái đầu lòng của em.

Một con búp bê xinh đẹp có mái tóc vàng.

(Theo *Nhà báo & công luận* số 24, tháng 12 năm 1994)



## Chú thích

**1** Thập thõm: tả dáng đi chậm chạp, cẩn thận, bước cao bước thấp.

**2** Ô gà: cái ô của con gà, thường dùng để chỉ chỗ lõm sâu xuống trên mặt đường do bị lở. Ví dụ:

—*Đoạn đường này nhiều ô gà quá, cha chung không ai khóc mà.*

—*Chiếc xe chúng tôi chồm qua những ô gà, từ từ tiến về phía thị trấn.*

Nếu chỗ lõm to và sâu hơn, trong tiếng Việt còn nói là “ô trâu”, thậm chí “ô voi” nữa.

**3** Lâm thâm: tả mưa nhỏ, mau hạt và kéo dài. Ví dụ:

—*Mấy hôm nay, trời lại mưa lâm thâm như rây bụi.*

Trong tiếng Việt, tục truyền rằng có một câu đố nổi tiếng: *Rừng sâu mưa lâm thâm—Da trắng vỗ bì bạch.*

**4** Rúc rích: vốn chỉ tiếng cười khe khẽ và thích thú, như: *Hai cô nhìn nhau*

*cười rúc rích*. Nhưng trong bài này hiểu như “rúc” (chui vào chỗ hẹp hoặc chỗ kín) có lẽ hợp ý hơn.

**5** Cong cón: có vẻ đanh đá, biểu hiện bằng những nét mặt, cử chỉ hay điệu bộ như chẫu mõi, vênh mặt v.v... của phụ nữ:

–*Nét mặt cong cón của cô ấy cả chông cô cũng hết chịu nổi.*

–*Chị ta cong cón trả lời: “Bà cóc cần!”*

**6** Té: đái, từ dùng trong khâu ngữ, và thường nói về trẻ em. Như: *Khô quá, thằng cu lại té uột hết cả quần rồi.*

**7** Thuyền theo lái, gái theo chồng:

Vé đầu (con thuyền đi theo người lái) dùng để ví, về sau mới mang nội dung chính của câu tục ngữ này: theo quan niệm phong kiến, người phụ nữ đã lấy chồng thì phải theo chồng, sống hoàn toàn phụ thuộc vào người chồng.

**8** Rõ dơ: khi đặt trước một tính từ, rõ biểu thị ý khẳng định về một mức độ được cho là rất rõ, hơn hẳn bình thường. Như:

–*Rõ khổ!*

–*Rõ thật buồn cười!*

–*Hôm nay chị dậy rõ sớm.*

–*Quyển sách này cậu ta đọc rõ nhanh.*

Còn từ *dơ* nghĩa là đáng phải lấy làm hổ thẹn nhưng lại không biết hổ thẹn (thường dùng để chê, mắng). Ví dụ:

–*Sao lại có người dơ đến thế?*

–*Vác cái mặt dơ của mày cút đi cho tao nhở!*

**9** Dịu hiền: dịu dàng và hiền lành.

**10** Đóng đánh: có điệu bộ, cử chỉ, cách nói năng làm ra vẻ như không cần biết đến ai, không coi ai ra gì hoặc một mực làm theo ý thích của mình (thường chỉ nói về phụ nữ).

**[11]** Ba na: 巴拿 (族), một dân tộc thiểu số, địa bàn cư trú chủ yếu ở vùng Tây Nguyên Việt Nam.

**[12]** Vùi-chôn: từ *vùi* gần nghĩa với *chôn* trong một vài khía cạnh, nhưng thường là chôn qua loa, không sâu, tức cho vào trong đất, tro hoặc một chất hạt rời nào đó rồi phủ cho kín, đôi khi có thể dùng với nghĩa trừu tượng; *chôn* chỉ phải đào lấp lỗ ở đất và lấp lại. Ví dụ:

–*Giặc Nhật đã chôn sống hàng chục dân làng trước khi rút khỏi nơi đây.*

–*Xác những người bị nạn đã được chôn xong.*

–*Có mấy chỉ vàng mà cũng đào vườn chôn cát cẩn thận.*

–*Vùi củ khoai vào bếp nướng chín rồi ăn ngon lắm.*

–*Sóng trên cát chết vùi trong cát.*

–*Các anh chôn cát kỹ thi hài đồng đội, vùi sâu trong lòng nỗi đau thương và tiếp tục chiến đấu.*

**[13]** Tần tảo: (người phụ nữ) làm lụng vất vả, đảm đương việc nhà trong cảnh sống khó khăn. Ví dụ:

–*Bố cháu mắt sớm, mẹ cháu tần tảo nuôi dạy hai anh em cháu khôn lớn nên người.*

–*Chồng đi B biển biệt mươi mấy năm trời, một mình thím tần tảo nuôi cả đàn con, đó chẳng phải là một sự hy sinh và đóng góp lớn lao hay sao? [đi B: chỉ đi chiến đấu ở chiến trường miêng Nam trong thời chống Mỹ cứu nước.]*

–*Chị ấy sớm khuya tần tảo để đổi lấy sự ăn không ngồi rồi của chồng như mày.*

**[14]** Dúi: khi làm động từ, có hai nghĩa. Một là cầm trong tay để nhét vào, ví dụ:

–*Buổi sáng nào, mẹ cũng dúi vào túi tôi dăm ba hào để ăn quà sáng.*

–*Cô dúi vào tay em vài cái kẹo và nói: “Mẹ không biết đâu mà sợ.”*

–*Thấy các bạn bước vào, nó dúi vội cái gì vào dưới gối rồi giả vờ đang chăm chú đọc sách.*

Hai là án và đầy:

—Anh ta yếu đến nỗi bị dùi một cái là ngã lăn.

—Ba dùi vai Quốc: “Đi đi!”

**[15]** Có: nhấn mạnh thêm về sắc thái khẳng định khi nói về số lượng, mức độ nhất định, không hơn hoặc không kém; trong một vài trường hợp tương đương với nghĩa “chỉ”. Ví dụ:

—Nó về có một chốc lại đi ngay vì có việc gấp.

—Từ đây đến đó có bảy tám trăm mét thôi mà.

—Đêm qua, tôi ngồi đọc có một tiếng là đi ngủ rồi nên tôi không biết.

—Người đến dự cuộc hội thảo lần này đông có đến ba bốn trăm đây.

**[16]** Trút: có hai nghĩa, một là chảy xuống, rơi xuống, đổ xuống nhiều. Như: *Mưa như trút nước. Trút gạo vào bao tải.*

—Chúng đã trút xuống mảnh đất nhỏ hẹp này hàng chục tấn bom đạn.

Hai là làm cho thoát ra, rời ra khỏi người, không mang trong người nữa (hay nói về cái trừu tượng). Thí dụ:

—Tiếng khóc vừa dứt, nỗi buồn của cô cũng đã được trút đi hết ráo.

—Bác chỉ chờ người con cả về để gấp lại lần cuối là trút hơi thở cuối cùng và cũng là trút sạch nợ đời.

—Trách nhiệm của anh sao lại trút cả lên đầu tôi?

**[17]** An-bom: cũng viết là *anbom* hoặc *anbum*, vốn dùng để lưu giữ ảnh, tem v.v. nay trong tiếng Việt còn dùng để chỉ tập hợp các bài hát, nhạc trên một cái đĩa hoặc băng từ, như *anbom Trịnh Công Sơn*.

**[18]** Hờ hững: làm lây lệ, không tận tâm, hoặc tỏ ra lạnh nhạt, không để ý đến. Ví như:

—Chúng tôi chia tay nhau bằng một cái bắt tay hờ hững.

—Ông ta tiếp chuyện hờ hững một người khách không hẹn mà đến như tôi đã là nể lắm rồi đây.

—Không biết tại sao霸道 này nó đậm ra hờ hững với tất cả mọi người.